TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45 /2018/QĐST - HNGĐ	*V, ngày 12 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2018/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2018. Giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Phạm Bính D, sinh năm 1987

Địa chỉ cư trú: Thôn Đ (thôn X), xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình

- **Bị đơn:** Chị Lê Thị M, sinh năm 1986

Địa chỉ cư trú: Thôn Đ (thôn X) , xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa*****:** Anh Phạm Bính D và chị Lê Thị M.

2. ***Công nhận sự thỏa thuận của các đ□ơng sự cụ thể như sau*****:**

- **Quan hệ con chung:** Anh Phạm Bính D và chị Lê Thị M đều thống nhất thỏa thuận: Giao con lớn là Phạm Thùy T, sinh ngày 24/9/2007 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng; giao con nhỏ là Phạm Tiến Đ, sinh ngày 23/10/2011 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Anh D, chị M có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con đ-ợc đặt ra khi một trong hai bên có yêu cầu.

- **Quan hệ tài sản**: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí**: Anh Phạm Bính D tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh D 150.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm *(đã nộp tại biên lai số 0002899 ngày 20/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V).*

3. ***Quyết định*** này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nơi nhận:
- *VKSND huyện V*
- *Các đương sự*
- *Chi cục THADS huyện V*
- *TAND tỉnh Thái Bình*
- *UBND xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình*
- *Lưu hồ sơ.*
- *Lưu HCTP.*